

Mẫu 01 – Danh sách đăng ký hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt- Nha Khoa Gia Bảo thuộc Công ty TNHH ZABA DENTAL

2. Địa chỉ: Số 273 đường Đà Nẵng, phường Ngô Quyền, TP.Hải Phòng.

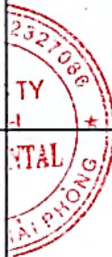
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07 giờ 30 đến 19 giờ từ thứ 2 đến Chủ Nhật.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên            | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành<br>nghề                                         | Thời gian<br>đăng ký<br>hành nghề<br>tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh <sup>1</sup> | Vị trí<br>chuyên<br>môn <sup>2</sup>                                                                    | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác (nếu có)                                     | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Phạm Thu<br>Hiền     | 001631<br>/HP-CCHN                                         | Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên khoa<br>Răng -Hàm -<br>Mặt | Từ 7 giờ 30<br>đến 19 giờ<br>Và 7 ngày/<br>tuần                                        | Người<br>chịu trách<br>nhiệm<br>chuyên<br>môn kỹ<br>thuật của<br>sơ sở- Bác<br>sĩ CK<br>Răng<br>Hàm Mặt |                                                                                                                             |         |
| 2   | Dương Văn<br>Bảo     | 00589/<br>HP-CCHN                                          | Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên khoa<br>Răng -Hàm -<br>Mặt | Từ 7 giờ 30<br>đến 19 giờ<br>Và 5 ngày/<br>tuần                                        | Bác sĩ đa<br>khoa/<br>CKĐH<br>Răng<br>Hàm Mặt                                                           | Từ 7 giờ 30<br>đến 20 giờ<br>Và 2 ngày/<br>tuần<br>Số 278D Trần<br>Nguyên Hân,<br>P.An Biên,<br>TP.Hải Phòng.<br>( đ/c mới) |         |
| 3   | Tô Thị Mai<br>Thương | 001222/<br>HP- GPHN                                        | Răng Hàm<br>Mặt                                              | Từ 7 giờ 30<br>đến 19 giờ<br>Và 3 ngày/<br>tuần                                        | Bác sĩ                                                                                                  | Từ 7 giờ 30<br>đến 20 giờ<br>Và 3 ngày/<br>tuần<br>Tại Pk Nha<br>khoa Gia Bảo<br>cơ sở 1                                    |         |



|    |                         |                     |                                                                                                                                                                                        |                                                                               |                    |                                                                                                                                                  |                                                                                                    |
|----|-------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                         |                     |                                                                                                                                                                                        |                                                                               |                    | Số 278D Trần<br>Nguyễn Hân,<br>P.An Biên,<br>TP.Hải Phòng.                                                                                       |                                                                                                    |
| 4  | Mai Thạch<br>Hoàng      | 010000/<br>HP-CCHN  | Theo quy định<br>tại Thông tư số<br>26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV<br>ngày 7/10/2015<br>quy định mã<br>số, tiêu chuẩn,<br>chức danh<br>nghề nghiệp,<br>điều dưỡng, hộ<br>sinh, kỹ thuật<br>y | Từ 7 giờ 30<br>đến 19 giờ<br>Và 3 ngày/<br>tuần                               | Điều<br>dưỡng      | Từ 7 giờ 30<br>đến 20 giờ<br>Và 3 ngày/<br>tuần tại cơ sở<br>1 Nha khoa<br>Gia Bảo<br>Số 278D Trần<br>Nguyễn Hân,<br>P.An Biên,<br>TP.Hải Phòng. |                                                                                                    |
| 5  | Phạm Thị<br>Yến         | 006028/<br>HP-CCHN  | Theo QĐ<br>41/2005/QĐ-<br>BNV ngày<br>22/4/2005 của<br>BNV ngạch<br>điều dưỡng                                                                                                         | Từ 7 giờ 30<br>đến 19 giờ<br>Và 3 ngày/<br>tuần                               | Y sỹ đa<br>khoa    | Từ 7 giờ 30<br>đến 20 giờ<br>Và 3 ngày/<br>tuần tại cơ sở<br>1 Nha khoa<br>Gia Bảo<br>Số 278D Trần<br>Nguyễn Hân,<br>P.An Biên,<br>TP.Hải Phòng. |                                                                                                    |
| 6  | Hoàng Thị<br>Thu        | 002197/<br>HP-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                                             | Từ 7 giờ 30<br>đến 19 giờ<br>Và 6 ngày/<br>tuần                               | Điều<br>dưỡng      |                                                                                                                                                  |                                                                                                    |
| 7  | Nguyễn Thị<br>Vi Phượng | 002290/<br>HP-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                                             | Từ 7 giờ 30<br>đến 19 giờ<br>Và 6 ngày/<br>tuần                               | Điều<br>dưỡng      |                                                                                                                                                  |                                                                                                    |
| 8  | Phạm Hồng<br>Diệp       | 002204/<br>HP-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                                             | Từ 7 giờ 30<br>đến 19 giờ<br>Và 6 ngày/<br>tuần                               | Điều<br>dưỡng      |                                                                                                                                                  |                                                                                                    |
| 9  | Lê Văn Hải              | 009968/<br>TB-CCHN  | Khám, chữa<br>bệnh<br>Đa khoa<br>(Bổ sung phạm<br>vi hành nghề<br>chuyên khoa<br>Răng hàm<br>mặt)                                                                                      | Từ 7 giờ 30<br>đến 19 giờ<br>(2 ngày:<br>Thứ bảy và<br>chủ nhật<br>hàng tuần) | Bác sĩ             |                                                                                                                                                  | Học CKI<br>Răng Hàm<br>Mặt từ thứ<br>hai đến thứ<br>sáu hàng<br>tuần tại Đại<br>Học Y Thái<br>Bình |
| 10 | Chiu A Sám              | 006446/<br>QNI-CCHN | Khám, chữa<br>bệnh                                                                                                                                                                     | Từ 18 giờ<br>đến 19 giờ                                                       | Bác sĩ đa<br>khoa/ | Từ 8 giờ đến<br>17 giờ 30                                                                                                                        |                                                                                                    |

|    |                     |                    |                                                                                      |                                                                                         |                                               |                                                                                                                                                |                                                                                      |
|----|---------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                     |                    | Chuyên khoa<br>Răng hàm mặt<br>trong phạm vi<br>đào tạo chuyên<br>khoa định<br>hướng | Và 6 ngày/<br>tuần                                                                      | CKĐH<br>Răng<br>Hàm Mặt                       | Và 7 ngày/<br>tuần<br>Tại Nha Khoa<br>Đức Trọng<br>thuộc cty<br>TNHH Đức<br>Trọng Dental.                                                      |                                                                                      |
| 11 | Vũ Thị<br>Thoan     | 013025/<br>HP-CCHN | Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên khoa<br>Răng Hàm<br>Mặt                            | Từ 18 giờ<br>đến 19 giờ<br>Và 6 ngày/<br>tuần                                           | Bác sĩ đa<br>khoa/<br>CKĐH<br>Răng<br>Hàm Mặt | Từ 7 giờ 30<br>đến 17 giờ<br>Và 7 ngày/<br>tuần<br>Tại Phòng<br>khám đa khoa<br>Khu 3 Tiên<br>Lãng thuộc<br>cty cổ phần y<br>khoa Anh<br>Việt. |                                                                                      |
| 12 | Phạm Trung<br>Tuyên | 000851/<br>HP-CCHN | Phòng khám<br>CĐHA                                                                   | Từ 7 giờ 30<br>đến 19 giờ<br>Và 6 ngày/<br>tuần                                         | Bác sỹ<br>CKI<br>CĐHA-<br>Chụp<br>phim        |                                                                                                                                                |  |
| 13 | Lê Văn Thuy         | 000403/HP-<br>GPHN | Hình ảnh y học                                                                       | Từ 17h30<br>đến 19 h và 6<br>ngày/ tuần<br>Thứ 7, chủ<br>nhật từ 7 giờ<br>30 đến 19 giờ | Kỹ thuật<br>viên<br>xquang                    | Bệnh viện<br>Hữu nghị Việt<br>Tiếp từ 7 giờ<br>30 đến 17 giờ<br>từ thứ 2 đến<br>thứ 6 hàng<br>tuần                                             |  |

Hải Phòng, ngày 24 tháng 8 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<sup>3</sup>**



**GIÁM ĐỐC**

*Dương Văn Bảo*